

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 162/2025/HS-ST
Ngày: 14 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Ngọc Thực
2. Ông Nguyễn Tùng

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2025/TLST-HS ngày 27/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1427/2025/QĐXXST-HS ngày 20/3/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T; giới tính: nam; sinh ngày: 07/11/1998, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: Đường Đ, phường S, quận T, thành phố H; nơi cư trú: Chung cư ECC, đường N, phường S, quận T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Hữu T1 và bà Lê Thị H1; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Tòa án nhân dân quận M, thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 17/3/2021.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lê Thị H1, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Chung cư ECC, đường N, phường S, quận T, thành phố H; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Kiều A, sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Đường N, phường T, quận B, thành phố H; có mặt.

3. Ông Lê Đức C1, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Đường K, phường T, quận L, thành phố P; vắng mặt.

4. Bà Trần Ngọc Anh T2, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện M, Thành phố H; vắng mặt.

5. Ông Trần Tiến D1, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện C, Thành phố H; vắng mặt.

6. Bà Mai Thị Út D2, sinh năm: 2007

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đ; vắng mặt.

7. Bà Nguyễn Tú U, sinh năm: 2005

Địa chỉ: Đường T, phường L, thành phố Đ, thành phố H; vắng mặt.

8. Bà Lý Mộng T3, sinh năm 2004

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/01/2024, Tổ công tác Cục Cảnh sát hình sự phối hợp với Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra khách sạn Bros Hotel, tại địa chỉ: 222 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện tại Phòng 405 có Lý Mộng T3 đang bán dâm cho Lê Đức C1 và tại Phòng 502 có Trần Ngọc Anh T2 đang bán dâm cho Trần Tiến D1. Tổ Công tác đã lập biên bản về việc kiểm tra vụ việc vi phạm hành chính, biên bản xác định hiện trường và mời tất cả về Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 6/2022, Nguyễn Hữu T sử dụng các số điện thoại không chính chủ, lấy tên là “Triệu Mẫn Nhà Đất” để truy cập mạng Internet, ứng dụng trên mạng xã hội để lấy thông tin về những cô gái có nhu cầu bán dâm. Sau đó, Nguyễn Hữu T lập 07 nhóm Telegram gồm “Doanh Nghiệp Mới” (158 thành viên), “Bất Động Sản” (771 thành viên), “PGA-Lầu Nguyệt Hội Quán” (29.609 thành viên), “PGA-FWB-SGBB” (9.560 thành viên), “PGA-FWB-SGBB” (3.072 thành viên), “PGA Girl Sex Team” (16.063 thành viên), “Đại lý Bướm-PGA” (6.759 thành viên), trong đó 02 nhóm Telegram có thu phí là “Doanh Nghiệp Mới” (158 thành viên) và “Bất Động Sản” (771 thành viên), và Nguyễn Hữu T đăng tải các hình ảnh gợi cảm, tên, mã số, năm sinh, chiều cao, cân nặng, số đo 03 vòng, video sex và giá bán dâm. Nếu muốn tham gia thì đóng phí 2.000.000 đồng/01 người và được Nguyễn Hữu T duyệt cho tham gia vào 02 nhóm Telegram có thu phí; Nguyễn Hữu T thu phí số tiền 500.000 đồng thì sẽ gửi hình ảnh gái bán dâm cho người mua dâm xem (trong trường hợp không tham gia vào 02 nhóm Telegram có thu phí), nếu chọn gái bán dâm nào để mua dâm thì liên hệ với Nguyễn Hữu T để thỏa thuận giá bán dâm từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/01 lần, bán dâm qua đêm giá từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Sau khi thống nhất được giá với người mua dâm, Nguyễn Hữu T cho thông tin, số điện thoại của người mua để gái bán dâm liên hệ trao đổi về thời gian, địa điểm mua bán dâm. Sau khi mua, bán dâm xong, người mua dâm trả tiền trực tiếp cho gái bán dâm, sau đó gái bán dâm sẽ trả phí môi giới cho Nguyễn Hữu T bằng cách chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng mà Nguyễn Hữu T cung cấp.

Tại thời điểm kiểm tra, trên 07 nhóm Telegram có tổng cộng 65.978 thành viên tham gia do Nguyễn Hữu T (là người giữ quyền quản trị) và những người có nhu cầu tìm hiểu, mua dâm.

Vào khoảng 16 giờ ngày 17/01/2024, Lê Đức C1 điện thoại cho Nguyễn Hữu T qua Zalo (Nguyễn Hữu T lấy tên Zalo là “Triệu Mẫn Nhà Đất”) và đề nghị Nguyễn Hữu T giới thiệu 01 gái bán dâm. Nguyễn Hữu T gửi hình ảnh, thông tin cá nhân của nhiều gái bán dâm cho Lê Đức C1 lựa chọn. Khi Lê Đức C1 chọn Lý Mộng T3 thì Nguyễn Hữu T báo giá là 12.000.000 đồng và người mua dâm trực tiếp trả tiền cho người bán dâm. Nguyễn Hữu T lấy số điện thoại của người mua dâm để đưa cho Lý Mộng T3. Sau khi thống nhất giá cả thì Nguyễn Hữu T sử dụng Zalo tên “Triệu Mẫn Nhà Đất” liên lạc với Lý Mộng T3 báo giá là 12.000.000 đồng, sau khi nhận tiền của người mua dâm thì trả công môi giới cho Nguyễn Hữu T là 4.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/01/2024, Nguyễn Hữu T môi giới cho Trần Ngọc Anh T2 bán dâm cho Trần Tiến D1 với giá 15.000.000 đồng, sau khi nhận tiền của người mua dâm thì trả công môi giới cho Nguyễn Hữu T là 6.000.000 đồng. Khi Lý Mộng T3 đang bán dâm cho Lê Đức C1 tại Phòng 405 và Trần Ngọc Anh T2 đang bán dâm cho Trần Tiến D1 tại Phòng 502 của khách sạn Bros Hotel thì bị Cơ quan Công an phát hiện.

Đồng thời, Nguyễn Hữu T còn thực hiện hành vi lưu trữ, phát tán video clip sex trên các nhóm Telegram, mục đích cho các thành viên trên nhóm Telegram cùng xem, tạo sự tò mò, tăng ham muốn quan hệ tình dục, mua dâm để liên hệ Nguyễn Hữu T đề nghị mua dâm hoặc xin được vào nhóm Telegram có thu phí. Qua kiểm tra, Nguyễn Hữu T sử dụng điện thoại di động lưu trữ 164 video sex (dung lượng 2,85GB) nhằm đăng tải lên mạng xã hội Telegram cho các thành viên trong nhóm Telegram cùng xem và trực tiếp sử dụng mạng Internet thực hiện đăng tải 121 video sex (dung lượng 1,23GB) lên mạng xã hội Telegram để cho các thành viên trên 05 nhóm Telegram xem.

Bản Kết luận giám định số 02/GĐTP-CN ngày 29/3/2024 của Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“+ 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu USB ký hiệu A1, hiệu ADATA C008/16GB màu trắng xanh, được niêm phong trong phong bì có chữ ký và ghi tên Nguyễn Hữu T và Nguyễn Hoàng Lưu (Điều tra viên) cần giám định có 121 tập tin (video), dung lượng 1,23GB, nội dung đồi trụy.

+ 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu USB ký hiệu A2, hiệu ADATA C008/16GB màu đỏ đen, được niêm phong trong phong bì có chữ ký và ghi tên Nguyễn Hữu T và Nguyễn Hoàng Lưu (Điều tra viên) cần giám định có 164 tập tin (video), dung lượng 2,85GB, nội dung đồi trụy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ nội dung như đã nêu trên. Ngoài ra, Nguyễn Hữu T còn khai nhận đã thực hiện hành vi môi giới cho Mai Thị Út D2 (sinh ngày 27/5/2007) đi bán dâm khoảng từ 15 đến 20 lần và môi giới cho Nguyễn Tú U đi bán dâm nhiều lần.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 15.000.000.000 đồng từ hành vi môi giới mại dâm và thu phí thành viên trên các nhóm Telegram, trong đó: Nguyễn Hữu T rút tiền mặt số tiền 2.900.000.000 đồng cất giấu tại nơi ở; gửi tiết kiệm số tiền 3.000.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank); để tiền trong tài khoản số 0331000496379 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) và tài khoản số 0938874358 mở tại Ngân hàng

Thương mại cổ phần Sài Gòn (SCB) với tổng số tiền 2.634.990.157 đồng, các tài khoản này do Nguyễn Hữu T trực tiếp quản lý, sử dụng; cho mẹ ruột là bà Lê Thị H1 số tiền 5.570.000.000 đồng để tiêu xài, lo sinh hoạt gia đình; số tiền còn lại Nguyễn Hữu T sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKS-P2 ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Môi giới mại dâm” và tội “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy” theo điểm a, b khoản 3 Điều 328; điểm g khoản 2 Điều 326 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị:

- Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 328; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “Môi giới mại dâm”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 326; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Hữu T chấp hành hình phạt chung là 15 - 17 năm tù;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định, trích xuất dữ liệu điện tử trong điện thoại thu giữ của bị cáo và các biên bản hoạt động điều tra khác... có đủ cơ sở xác định:

Từ tháng 6/2022, Nguyễn Hữu T đã sử dụng các số điện thoại không chính chủ, lấy biệt danh “Triệu Mẫn Nhà Đất” để truy cập Internet và các ứng dụng trên mạng xã hội, các hội nhóm để lấy thông tin về những cô gái có nhu cầu bán dâm. Sau đó, Nguyễn Hữu T lập 07 nhóm riêng trên ứng dụng Telegram có 65.978 thành viên tham gia và đưa thông tin gái bán dâm lên nhóm Telegram nhằm thực hiện hành vi “Môi giới mại dâm” và để thu phí thành viên tham gia nhóm. Để các thành viên trên 05 nhóm Telegram cùng xem để tạo sự tò mò, tăng ham muốn quan hệ tình dục và liên hệ với Nguyễn Hữu T để nghị mua dâm hoặc xin được vào 02 nhóm Telegram có thu phí nên Nguyễn Hữu T sử dụng điện thoại di động lưu trữ 164 video (tổng dung lượng 2,85GB) có nội dung đồi trụy đăng tải lên mạng xã hội Telegram cho các thành viên trong nhóm Telegram cùng xem và trực tiếp sử dụng mạng Internet thực hiện đăng tải 121 video (dung lượng 1,23GB) có nội dung đồi trụy lên mạng xã hội Telegram. Nguyễn Hữu T đã môi giới nhiều lượt mua, bán dâm để hưởng tiền công môi giới, trong đó có môi giới Nguyễn Tú U; môi giới cho Mai Thị Út D2 (sinh ngày 27/5/2007) đi bán dâm khi chưa đủ 16 tuổi. Tổng số tiền Nguyễn Hữu T đã thu lợi bất chính là 15.000.000.000 đồng từ các hoạt động môi giới mua bán dâm và thu phí thành viên trên các nhóm Telegram.

Bị cáo Nguyễn Hữu T sử dụng mạng xã hội để môi giới mại dâm với quy mô lớn và phát tán hàng trăm video có nội dung đồi trụy nhằm kích thích ham muốn, lôi kéo khách hàng tham gia mua bán dâm. Tội phạm do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về việc duy trì, phát triển nếp văn hóa văn minh mang đậm bản sắc dân tộc Việt Nam. Do đó, cần xử lý nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Môi giới mại dâm” và tội “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 328; điểm g khoản 2 Điều 326 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu thể hiện thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” là các tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với các đối tượng có hành vi mua dâm Mai Thị Út D2 (sinh ngày 27/5/2007) hiện chưa xác định được lai lịch. Ngày 22/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án “Mua dâm người dưới 18 tuổi” để tiếp tục xác minh điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lý Mộng T3, Trần Ngọc Anh T2, Lê Đức C1, Trần Tiến D1 có hành vi mua, bán dâm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với Mai Thị Út D2, Nguyễn Tú U, Trần Ngọc Loan T4 có hành vi mở tài khoản ngân hàng để cho bị can Nguyễn Hữu T mượn tài khoản nhưng Mai Thị Út D2, Nguyễn Tú U và Trần Ngọc Loan T4 đều không hưởng lợi và không biết Nguyễn Hữu

T sử dụng tài khoản để nhận tiền từ hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không xử lý là có căn cứ.

Đối với bà Lê Thị H1 và chị Nguyễn Thị Kiều A (là mẹ và chị ruột của Nguyễn Hữu T) có hành vi sử dụng tiền do Nguyễn Hữu T có được từ hành vi phạm tội để mua đất và trả nợ. Tuy nhiên, bà Lê Thị H1 và chị Nguyễn Thị Kiều A đều không biết là tài sản do Nguyễn Hữu T phạm tội mà có, đồng thời chị Nguyễn Thị Kiều A tự nguyện giao nộp lại số tiền 400.000.000 đồng do bà Lê Thị H1 cho từ nguồn tiền do Nguyễn Hữu T có được từ thu lợi bất chính.

Đối với anh Lê Minh Q1 là quản lý của khách sạn Bros Hotel không biết các đối tượng đến thuê phòng để thực hiện hành vi mua, bán dâm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không xử lý là có căn cứ.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 02 USB có chứa các đoạn video sex trích xuất từ 03 điện thoại di động của Nguyễn Hữu T, xét đây là tài liệu chứng cứ của vụ án nên chuyển lưu theo hồ sơ vụ án;

- 02 bao cao su đã qua sử dụng, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động Iphone 8; 01 điện thoại di động Iphone 14 pro; 01 điện thoại di động Iphone 11 pro; 01 điện thoại di động Iphone 13 pro max số Imei 356942213595500; 01 điện thoại di động Iphone 13 pro; 01 điện thoại di động Iphone 13 pro max số Imei 359272537815823; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 pro max; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03; 01 điện thoại di động Iphone 6s plus; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus, xét đây là các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 sổ tiết kiệm của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 13082909 mang tên Nguyễn Hữu T; 01 thẻ Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 9704368614857270013 mang tên Nguyễn Hữu T; 01 thẻ Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB Bank) số 9704222042071134 mang tên Trần Ngọc Loan T4, thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu T tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo Nguyễn Hữu T;

- Đối với số tiền 8.934.990.157 đồng gồm: 2.900.000.000 đồng tiền mặt thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Hữu T; 3.000.000.000 đồng trong tài khoản số 001042611462 (thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số 13082909) mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) của Nguyễn Hữu T; 2.520.369.661 đồng trong tài khoản số 0331000496379 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) của Nguyễn Hữu T; 114.620.496 đồng trong tài khoản số 0938874358 mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) của Nguyễn Tú U; 400.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị Kiều A nộp lại; xét đây là số tiền có nguồn gốc từ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu T nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 5.570.000.000 đồng do Nguyễn Hữu T chuyển cho bà Lê Thị H1, xét đây là tiền có nguồn gốc từ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu T nên buộc bà Lê Thị H1 nộp lại để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước nhưng được đối trừ số tiền 400.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị Kiều A đã nộp lại, bà Lê Thị H1 còn phải nộp lại 5.170.000.000 đồng.

- Tiếp tục duy trì việc tạm dừng đăng ký chuyển quyền sử dụng đất theo Công văn số 973/C02-P4 ngày 02/4/2024 của Cục Cảnh sát hình sự Bộ Công an đối với tài sản là thửa đất số 809 tờ bản đồ số 9 (TL-2005), địa chỉ: phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP774771, số vào sổ cấp GCN: CH11684 do bà Nguyễn Thị Kiều A sử dụng, để đảm bảo cho việc thi hành án của bà Lê Thị H1. Sau khi bà Lê Thị H1 thực hiện xong nghĩa vụ thi hành án, cơ quan thi hành án có nghĩa vụ hủy bỏ việc ngăn chặn giao dịch đối với thửa đất này.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội là 15.000.000.000 đồng, bị cáo được căn trừ số tiền 8.934.990.157 đồng do Cơ quan điều tra đang tạm giữ, đang phong tỏa và số tiền 5.170.000.000 đồng bà Lê Thị H1 có nghĩa vụ nộp lại; bị cáo còn phải nộp lại số tiền 95.009.843 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 400.000 đồng của Trần Ngọc Anh T2 nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024; 400.000 đồng của Lý Mộng T3 nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024; 1.500.000 đồng của Trần Tiến D1 nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024; 1.500.000 đồng của Lê Đức C1 nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024; chuyển nộp vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 328; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Hữu T** 12 (mười hai) năm tù về tội “Môi giới mại dâm”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 326; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Hữu T** 03 (ba) năm tù về tội “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo **Nguyễn Hữu T** chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2024.

2. Căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chuyển lưu hồ sơ vụ án đối với: 02 USB có chứa các đoạn video sex trích xuất từ 03 điện thoại di động của Nguyễn Hữu T.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bao cao su đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 8 số Imei 356761081615426 (thực nhận 01 điện thoại di động Iphone, Imei khay sim:

356761081615426, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Iphone 14 pro số Imei 354542508818377 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu tím, Imei khay sim không có, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Iphone 11pro số Imei 353234104059124 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei khay sim: 353234104059124, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Iphone 13 pro max, số Imei 356942213595500 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei khay sim: 356942213595500, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Iphone 13 pro số Imei 359349738629383 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei khay sim: 359349738629383, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Iphone 13 pro max số Imei 359272537815823 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei khay sim: 359272537815823, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 pro max số seri JDY5HKVCWG (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu ghi, không kiểm tra đời máy, Imei, số seri do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03 số seri R9YT30YPF4D (thực nhận 01 điện thoại di động Samsung kiểu dáng Galaxy A03, màn hình bể, không kiểm tra đời máy, Imei, số seri do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Iphone 6s plus, số seri FCDR2051GRWQ (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone dán decan xanh, trầy tróc, màn hình bể nát, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Iphone 7 plus, số seri F2LT99R0HG00 (thực nhận 01 điện thoại di động Iphone, model A1661, không kiểm tra đời máy, Imei, số seri do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo Nguyễn Hữu T đối với: 01 sổ tiết kiệm của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 13082909 mang tên Nguyễn Hữu T; 01 thẻ Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 9704368614857270013 mang tên Nguyễn Hữu T; 01 thẻ Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB Bank) số 9704222042071134 mang tên Trần Ngọc Loan T4, thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu T;

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/277 ngày 25/3/2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.)

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.934.990.157 đồng *(theo các Lệnh phong tỏa tài khoản số 250/LPT-CSHS-P4, 251/LPT-CSHS-P4 và 252/LPT-CSHS-P4 cùng ngày 30/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an; Ủy nhiệm chi lập ngày 26/6/2024 và Giấy nộp tiền ngày 17/7/2024 cùng nộp vào tài khoản số 3949.0.9059775.00000 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Kho bạc Nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh);*

- Buộc bà Lê Thị H1 nộp lại số tiền 5.170.000.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục duy trì việc tạm dừng đăng ký chuyển quyền sử dụng đất theo Công văn số 973/C02-P4 ngày 02/4/2024 của Cục Cảnh sát hình sự Bộ Công an đối với tài sản là thửa đất số 809 tờ bản đồ số 9 (TL-2005), địa chỉ: phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP774771, số vào sổ cấp GCN: CH11684 do bà Nguyễn Thị Kiều A sử dụng, để đảm bảo cho việc thi hành án của bà Lê Thị H1. Sau khi bà Lê Thị H1 thực hiện xong nghĩa vụ thi hành án, cơ quan thi hành án có nghĩa vụ hủy bỏ việc ngăn chặn giao dịch đối với thửa đất này.

- Chuyển nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: 400.000 đồng của Trần Ngọc Anh T2 nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024; 400.000 đồng của Lý Mộng T3 nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024; 1.500.000 đồng của Trần Tiến D1 nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024; 1.500.000 đồng của Lê Đức C1 nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024 *(Theo các Giấy nộp tiền ngày 23/7/2024, ngày 15/7/2024 và 01 Giấy nộp tiền không ghi ngày cùng nộp vào tài khoản số 3949.0.9059775.00000 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Kho bạc Nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).*

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T nộp lại số tiền thu lợi bất chính để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là 95.009.843 đồng.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|----------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Phòng PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Đương sự; | (8) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Cục THA Dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA Hình sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ | (29) (9) |

Phạm Viết Hùng